

BÁO CÁO

Công tác thanh tra quý IV và năm 2017, phương hướng nhiệm vụ 2018
(Số liệu từ ngày 16/12/2016 đến ngày 15/12/2017)

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

Quý IV và năm 2017, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã chỉ đạo ngành Thanh tra vừa tổ chức các cuộc thanh tra theo kế hoạch với thanh tra chuyên đề theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ, đồng thời thực hiện các cuộc thanh tra đột xuất theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Trong đó, đáng chú ý là các cuộc: Thanh tra toàn diện quá trình cấp phép và hoạt động khai thác đá tại mỏ đá núi Nam Giới, xã Thạch Bàn, huyện Thạch Hà đã cấp cho Công ty Cổ phần Xây dựng I Hà Tĩnh; Thanh tra toàn diện Ban Quản lý Chợ thành phố Hà Tĩnh; Thanh tra việc giao, cấp đất cho một số trường hợp ở khu vực hồ Bình Sơn, thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê; Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động doanh nghiệp, hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng tại Tổng công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh - CTCP.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THANH TRA

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THANH TRA QUÝ IV

Quý IV, toàn tỉnh đã triển khai 151 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 1.032 đơn vị, cá nhân đã phát hiện sai phạm tại 401 đơn vị, cá nhân. Xử phạt hành chính 69 trường hợp với số tiền 497 triệu đồng.

Tổng số tiền sai phạm phát hiện qua thanh tra 17.617 triệu đồng, trong đó: Kiến nghị thu hồi vào ngân sách nhà nước (NSNN) 4.686 triệu đồng, xử lý khác 12.931 triệu đồng.

1. Thanh tra hành chính

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra

- Tổng số cuộc thanh tra triển khai 47 cuộc (Trong đó: Kỳ trước chuyển sang 10; triển khai trong kỳ báo cáo 37).

- Về hình thức: 11 cuộc đột xuất do cấp trên giao hoặc do có đơn thư khiếu kiện, 36 cuộc theo kế hoạch.

- Về tiến độ: 41 cuộc đã kết thúc thanh tra trực tiếp tại đơn vị; 32 cuộc đã ban hành kết luận thanh tra.

b) Kết luận thanh tra:

- Phát hiện vi phạm:

+ Số đơn vị có vi phạm: 63/66 số đơn vị được thanh tra.

+ Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra thuộc lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, tài chính ngân sách, truy thu thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) với tổng số tiền 13.310 triệu đồng.

- Kiến nghị xử lý vi phạm:

+ Xử lý trách nhiệm về kinh tế, xử lý kỷ luật hành chính: 15

+ Xử lý hình sự: Không.

- Kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan quản lý nhà nước: Không.

- Số tiền, tài sản kiến nghị thu hồi trong quá trình thanh tra: 4.684 triệu đồng. Kiến nghị khác 8.626 triệu đồng.

2. Thanh tra chuyên ngành

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc thanh tra thực hiện 104 cuộc.

- Số đối tượng được thanh tra, kiểm tra 969 tổ chức, cá nhân

b) Kết quả thanh tra:

- Số cá nhân, tổ chức vi phạm: 335 tổ chức, cá nhân.

- Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính 69; tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính 497 triệu đồng.

- Tổng số tiền vi phạm phát hiện qua thanh tra 4.307 triệu đồng, trong đó kiến nghị thu hồi 2 triệu đồng, kiến nghị khác 4.305 triệu đồng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THANH TRA NĂM 2017

Năm 2017 toàn tỉnh đã triển khai 470 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 3.678 tổ chức, cá nhân (gọi là đơn vị); đã phát hiện sai phạm tại 1.226 đơn vị, tổng số sai phạm 42.118 triệu đồng và 5.390 m² đất; trong đó kiến nghị thu hồi vào NSNN 13.578 triệu đồng, thu hồi đưa vào quản lý 5.390 m² đất; xử lý khác 28.540 triệu đồng; xử phạt hành chính 780 trường hợp với số tiền 3.006 triệu đồng.

1. Thanh tra hành chính

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc thanh tra thực hiện trong kỳ 89 cuộc (Trong đó: kỳ trước chuyển sang 18; triển khai trong kỳ báo cáo 71);

- Về hình thức: 68 cuộc theo kế hoạch và 21 cuộc đột xuất do cấp trên giao hoặc do có đơn thư khiếu kiện;

- Về tiến độ: 75 cuộc đã kết thúc thanh tra trực tiếp tại đơn vị; trong đó 52 cuộc đã ban hành kết luận thanh tra.

b) Kết luận thanh tra:

- Phát hiện vi phạm:

+ Số cá nhân, tổ chức có vi phạm 93/585 số cá nhân, tổ chức được thanh tra;

+ Nội dung, hành vi sai phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra thuộc lĩnh

vực đầu tư xây dựng cơ bản, tài chính ngân sách và quản lý đất đai với tổng số tiền 27.434 triệu đồng và 5.390 m² đất.

- Kiến nghị xử lý vi phạm:

+ Xử lý về kinh tế, kỷ luật hành chính: 19 tổ chức, cá nhân.

+ Xử lý hình sự: Chuyển cơ quan điều tra 01 vụ (UBND huyện Thạch Hà thanh tra việc quản lý sử dụng tài chính ngân sách và đầu tư xây dựng tại xã Thạch Sơn).

- Kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan quản lý nhà nước: Không.

- Số tiền, tài sản kiến nghị thu hồi trong quá trình thanh tra: 11.367 triệu đồng và 5.390 m² đất; kiến nghị khác 16.067 triệu đồng.

c) Kết quả kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra và quyết định xử lý về thanh tra:

+ Số kết luận và quyết định xử lý được đôn đốc trong kỳ báo cáo: 39 kết luận, quyết định xử lý;

+ Kết quả thực hiện các kiến nghị: Đã thu về NSNN được 6.026 triệu đồng.

d) Kết quả thanh tra trên một số lĩnh vực:

- Quản lý thực hiện dự án đầu tư xây dựng: Đã triển khai 36 cuộc thanh tra tại 47 đơn vị. Kết quả có 40/47 đơn vị có vi phạm về chấp hành chính sách pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng. Sai phạm chủ yếu vẫn ở khâu: Lập, thẩm định và phê duyệt dự toán; thi công, nghiệm thu khối lượng không đúng với hồ sơ thiết kế. Kết quả đã kiến nghị xử lý số tiền 10.637 triệu đồng (trong đó: kiến nghị thu hồi về NSNN: 3.574 triệu đồng, cắt giảm không thanh toán và xử lý khác: 7.063 triệu đồng). Một số cuộc điển hình: Thanh tra tại Công ty CP Dược, Công ty TNHH MTV Thủy lợi Nam Hà Tĩnh; thanh tra tại Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh...

- Quản lý, sử dụng đất: Đã triển khai 10 cuộc thanh tra (trong đó: 5 cuộc kỳ trước chuyển sang, 5 cuộc trong kỳ báo cáo). Về hình thức có 2 cuộc theo kế hoạch và 8 cuộc đột xuất. Kết quả có 4/15 đơn vị vi phạm. Sai phạm chủ yếu vẫn là giao đất, cấp đất sai đối tượng quy định; sử dụng đất không đúng mục đích. Kết quả kiến nghị xử lý vi phạm 285 triệu đồng và 5.390 m² đất (trong đó: Kiến nghị thu hồi 285 triệu và 5.390 m² đất).

- Quản lý tài chính - ngân sách: Đã triển khai 55 cuộc thanh tra (15 cuộc chuyển từ kỳ năm 2015 sang và 40 cuộc trong kỳ báo cáo) tại 526 đơn vị, phát hiện 57 đơn vị có vi phạm. Sai phạm chủ yếu ở khâu: Chi vượt chế độ, định mức; hồ sơ thủ tục chi không đảm bảo; thu nộp các khoản phí, thuế chưa đúng quy định; thực hiện không đúng pháp luật về thuế. Qua thanh tra đã kiến nghị xử lý vi phạm với tổng số tiền 16.513 triệu đồng (trong đó: Kiến nghị thu hồi về NSNN 7.507,5 triệu đồng, xử lý khác 9.005,5 triệu đồng).

2. Thanh tra chuyên ngành

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc đang thực hiện 381 cuộc (số cuộc có thành lập đoàn thanh tra 138, số cuộc thanh tra, kiểm tra độc lập 243);

- Số đối tượng được thanh tra, kiểm tra 3.093 (trong đó: Cá nhân 1.197 người, tổ chức 1.896 đơn vị);

- Những lĩnh vực thanh tra, kiểm tra chủ yếu: Việc chấp hành các chế độ tài chính, kế toán; việc chấp hành pháp luật về xây dựng; kiểm tra, rà soát tổng mức đầu tư; thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh thuốc chữa bệnh; thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, nhãn hàng hóa, mã số vạch; kiểm tra vi phạm hành lang an toàn giao thông, vi phạm trật tự an toàn giao thông...v.v.

b) Kết quả thanh tra:

- Số cá nhân, tổ chức vi phạm: 1.133 (trong đó cá nhân 623, tổ chức 510).

- Nội dung các vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra: (1) Vi phạm trong lĩnh vực xây dựng như: Việc lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công không đúng quy định; không tiến hành kiểm tra vật liệu trước khi thi công; không thực hiện giám sát thi công xây dựng đúng trình tự và nhiệm vụ quy định; thi công xây dựng không đúng giấy phép xây dựng, sai về khối lượng, đơn giá một số nội dung trong hồ sơ dự toán, dự thầu; sai trong quá trình nghiệm thu, thanh quyết toán; (2) Vi phạm về lĩnh vực giao thông: Xe chở quá tải trọng cho phép, xe hoạt động vận chuyển khách và dừng đậu sai quy định; (3) Vi phạm trong lĩnh vực tài chính như: một số khoản thuế, phí nộp thiếu quy định; (4) Vi phạm ở một số lĩnh vực khác như: Hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng kém chất lượng .v.v.

- Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành 780; tổng số tiền vi phạm phát hiện qua thanh tra 14.684 triệu đồng, số tiền kiến nghị thu hồi 2.211 triệu đồng; kiến nghị khác 12.473 triệu đồng; số tiền xử phạt vi phạm hành chính 3.006 triệu đồng. Đến thời điểm báo cáo đã thực hiện các quyết định xử phạt, xử lý các kiến nghị thu hồi, các đối tượng vi phạm đã nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 2.927 triệu đồng.

3. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

Trong năm 2017, đã tiến hành 32 cuộc với 49 đơn vị (Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo 17 cuộc; Thanh tra Sở Xây dựng 03 cuộc; Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ 01 cuộc tại 01 đơn vị; Thanh tra Sở Giao thông Vận tải 01 cuộc tại 03 đơn vị; Thanh tra huyện Hương Sơn kiểm tra cải cách hành chính gắn với PCTN 01 cuộc tại 12 xã, thị trấn; Thanh tra huyện Can Lộc 03 cuộc tại 6 xã; Thanh tra huyện Hương Khê 01 cuộc tại 01 xã; Thanh tra huyện Thạch Hà 04 cuộc tại 04 đơn vị; Thanh tra thành phố Hà Tĩnh triển khai 01 cuộc tại 2 đơn vị). Riêng Thanh tra tỉnh kết thúc 02 cuộc chuyển tiếp từ năm 2016 sang (tại huyện Can Lộc và huyện Nghi Xuân), đang tiến hành 02 cuộc theo kế hoạch tại huyện Kỳ Anh và huyện Cẩm Xuyên.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra:

- Số đơn vị có vi phạm 28/49 số đơn vị được thanh tra, kiểm tra;

- Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra là: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu đối với công tác thanh tra chưa tập trung, thiếu kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện kế hoạch; một số đơn vị chưa coi trọng việc tổ chức thực hiện kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra của cơ quan có thẩm quyền;

- Kiến nghị: Tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm một số tập thể, cá nhân có sai phạm, khuyết điểm¹;

- Kết quả kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra trách nhiệm, quyết định xử lý: Các kết luận, quyết định xử lý hiện nay đang trong quá trình theo dõi, chỉ đạo thực hiện.

4. Kết quả công tác xây dựng lực lượng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra

Thanh tra tỉnh luôn quan tâm đến công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và các văn bản quy phạm pháp luật mới, thông qua ngày pháp luật hàng tháng và qua các cuộc tập huấn, hội nghị, hội thảo về nâng cao chỉ số CPI.

5. Đẩy mạnh cải cách hành chính

Đổi mới phương pháp chỉ đạo điều hành, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chỉ đạo, ứng dụng khai thác có hiệu quả phần mềm Văn phòng điện tử di động (IO), trang Điều hành tác nghiệp (<http://dhtn.thanhtrahatinh.gov.vn>) trong nội bộ cơ quan, giảm các văn bản giấy để tiết kiệm thời gian và nguồn lực. Triển khai nối mạng đến thanh tra các huyện, thị, thành phố và các sở ngành. Duy trì nề nếp và vận hành Cổng thông tin điện tử ngành Thanh tra Hà Tĩnh. Trang bị hệ thống máy chủ, máy camera theo dõi, hỗ trợ quản lý công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Thực hiện tốt việc công khai dân chủ những vấn đề liên quan đến hoạt động thanh tra qua Cổng thông tin điện tử (<http://thanhtrahatinh.gov.vn>).

6. Tình hình, kết quả triển khai thực hiện chỉ thị 20/CT-TTg

UBND tỉnh đã có Văn bản số 3355/UBND-KT₁ ngày 05/6/2017 triển khai thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

¹ Kiến nghị UBND huyện Nghi Xuân kiểm điểm trách nhiệm, có hình thức kỷ luật đối với cán bộ, công chức để quá hạn trong tham mưu giải quyết các vụ việc khiếu nại tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo thẩm quyền; sai phạm trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo lĩnh vực được giao; không thực hiện việc giải quyết thủ tục hành chính qua giao dịch một cửa; ký hợp đồng thay cho việc tiếp nhận không qua thi tuyển làm việc chuyên môn trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; tự ý yêu cầu người dân bổ sung thành phần hồ sơ không có trong quy định của bộ thủ tục hành chính; làm thất lạc văn bản, hồ sơ tài liệu và giải quyết quá hạn nhiều bộ thủ tục hành chính mà không có lý do chính đáng. Kiến nghị UBND huyện Can Lộc xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân vi phạm việc ký kết hợp đồng lao động ngoài biên chế, vi phạm các quy định về quản lý, bố trí cán bộ công chức; kiểm điểm cán bộ công chức chậm tham mưu thực hiện các nhiệm vụ, công vụ.....

Trên cơ sở đó, để soát xét lại đối tượng thanh tra, kiểm tra năm 2017 (gọi tắt là thanh tra) liên quan đến doanh nghiệp nhằm xử lý kịp thời việc chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra gây phiền hà đối với doanh nghiệp, Thanh tra tỉnh đã tổng hợp báo cáo tham mưu và UBND tỉnh đã chỉ đạo xử lý kịp thời việc chồng chéo, trùng lặp về đối tượng là doanh nghiệp trong kế hoạch thanh tra, kiểm tra của Thanh tra tỉnh, Cục Thuế, Cục Hải quan và Bảo Hiểm xã hội tỉnh năm 2017. Theo đó: (1) 03 đơn vị thuộc kế hoạch thanh tra toàn diện của Thanh tra tỉnh: Cục Thuế chuyển đề cương nội dung về kiểm tra quyết toán thuế để Thanh tra tỉnh thực hiện; Thanh tra tỉnh trao đổi thống nhất với Cục Thuế trước khi kết luận nội dung này; (2) 02 doanh nghiệp thuộc kế hoạch thanh tra của Cục Hải quan: Cục Thuế không kiểm tra theo kế hoạch năm 2017, chuyển nội dung này sang kiểm tra năm 2018; năm 2018 Cục Hải quan không thanh tra tại 02 doanh nghiệp này (trừ trường hợp thanh tra đột xuất); (3) 04 doanh nghiệp còn lại có trong kế hoạch thanh tra, kiểm tra của Bảo Hiểm xã hội tỉnh và Cục Thuế: Cục Thuế tiến hành kiểm tra, Bảo Hiểm xã hội tỉnh chuyển đề cương thanh tra, kiểm tra về bảo hiểm xã hội để Cục Thuế thực hiện. Kết thúc kiểm tra, Cục Thuế chuyển kết quả kiểm tra nội dung về bảo hiểm xã hội cho Bảo Hiểm xã hội tỉnh xử lý.

C. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT

1. Ưu, nhược điểm trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác thanh tra

a) Ưu điểm:

Việc lập và phê duyệt kế hoạch thanh tra ở Thanh tra tỉnh cũng như ở các cấp, các ngành đã được thực hiện theo quy định của Luật Thanh tra; toàn ngành Thanh tra đã tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch thanh tra với chất lượng khá cao, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, điều hành của lãnh đạo.

UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành Thanh tra tập trung có hiệu quả công tác đôn đốc, xử lý sau thanh tra. Tại Thanh tra tỉnh, sau mỗi cuộc thanh tra, UBND tỉnh đều có văn bản chỉ đạo các đơn vị có sai phạm nghiêm túc tổ chức thực hiện các nội dung trong Kết luận thanh tra, tổ chức kiểm điểm làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm, những trường hợp kiểm điểm, xử lý chưa đạt yêu cầu phải tổ chức lại.

b) Tồn tại hạn chế: Một số cuộc thanh tra thời gian vẫn còn kéo dài, nhất là ở khâu xử lý ban hành kết luận thanh tra.

2. Ưu, nhược điểm trong việc chỉ đạo, điều hành thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra

- Chủ trương hướng về cơ sở trong hoạt động thanh tra được UBND tỉnh chỉ đạo, quán triệt thực hiện. Thanh tra tỉnh đã tích cực triển khai và thực hiện khá tốt chủ trương này trong cả hoạt động thanh tra kinh tế, do đó đã cùng Thanh tra huyện, ngành xử lý, giải quyết tốt nhiều vụ việc, góp phần ổn định tình hình.

- Công tác tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho thanh tra huyện ngành được thực hiện thường xuyên.

- Về hạn chế: Hoạt động của các tổ chức Thanh tra nhà nước ở địa phương và Kiểm toán nhà nước còn chồng chéo, trùng lặp trong kế hoạch thanh tra và triển khai thực hiện do đó Thanh tra tỉnh và một số sở, ngành đã phải dùng một

số cuộc thanh tra theo kế hoạch tại các địa phương đơn vị do hoạt động của Kiểm toán nhà nước trên địa bàn.

3. Nguyên nhân của ưu, khuyết điểm và kinh nghiệm rút ra qua tổ chức, chỉ đạo và thực hiện công tác thanh tra

a) Nguyên nhân đạt được ưu điểm: Công tác thanh tra được Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Bộ, ngành cũng như cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo một cách thường xuyên.

b) Nguyên nhân tồn tại, hạn chế: Lực lượng Thanh tra thiếu so với yêu cầu nhiệm vụ, bên cạnh thanh tra theo kế hoạch các nhiệm vụ đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị và yêu cầu của địa phương ngày càng nhiều, do vậy một số cuộc thanh tra chưa được tiến hành theo đúng kế hoạch, có một số cuộc thanh tra phải kéo dài thời gian; bên cạnh đó việc chồng chéo trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm toán chưa được các cấp có thẩm quyền quan tâm xử lý gây khó khăn phiền hà cho các đối tượng, nhất là đối với doanh nghiệp cũng làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra.

D. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THANH TRA NĂM 2018

1. Tiếp tục hoàn thành các cuộc thanh tra chuyển tiếp theo Kế hoạch năm 2017 trong quý I/2018.

2. Tổ chức thực hiện tốt chương trình, kế hoạch năm 2018:

- Đối với Thanh tra tỉnh triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra 2018 ngay sau khi được UBND tỉnh phê duyệt với trọng tâm đã được xác định trong kế hoạch thanh tra, đó là: Tập trung phát hiện sai phạm phạm để chấn chỉnh xử lý, kịp thời chuyển sang cơ quan điều tra để xử lý đối với các vụ việc có dấu hiệu tội phạm.

- Chỉ đạo thanh tra các huyện, ngành tổ chức thực hiện tốt chương trình, kế hoạch đã được duyệt theo đúng định hướng của Thanh tra Bộ, Thanh tra tỉnh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Tập trung tổ chức thực hiện tốt việc xử lý kết quả thanh tra, kết luận thanh tra theo tinh thần Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ Quy định việc thực hiện kết luận thanh tra, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động thanh tra.

E. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Thanh tra Chính phủ

1. Về tổ chức biên chế:

Đề nghị Thanh tra Chính phủ phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương xử lý ý kiến của Hà Tĩnh về tổ chức thanh tra của Ban Quản lý các Khu kinh tế (nội dung này đã được kiến nghị nhiều lần).

2. Về thực hiện chế độ thông tin báo cáo: Đề nghị xem xét điều chỉnh mẫu biểu trong Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và

phòng, chống tham nhũng theo hướng gọn, khoa học, tránh các tiêu chí rườm rà gây khó khăn cho công tác tổng hợp số liệu.

3. Về phối hợp xử lý trong hoạt động thanh tra: Hiện nay Thanh tra Chính phủ với Kiểm toán Nhà nước đã có Quy chế phối hợp liên ngành, tuy nhiên phạm vi áp dụng chỉ dừng lại ở Thanh tra Chính phủ và Kiểm toán Nhà nước. Tại các địa phương sự chòng chéo trong hoạt động giữa các tổ chức thanh tra với kiểm toán, gây phiền hà cho đối tượng thanh tra còn đang khá phổ biến, đề nghị Thanh tra Chính phủ nghiên cứu hướng xử lý phù hợp để xử lý tình trạng này (nội dung này cũng đã được kiến nghị nhiều lần).

Trên đây là Báo cáo công tác thanh tra năm 2017 của ngành thanh tra Hà Tĩnh; Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tổng hợp báo cáo Thanh tra Chính phủ theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch; các PCT UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- PVP UBND tỉnh (phụ trách NC);
- Lưu: VT, NC, TCD; (10)
- Gửi: Điện tử.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Sơn

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Báo cáo số *M/BC-UBND* ngày *10/01/2018* của UBND tỉnh Hà Tĩnh)
(Số liệu tính từ ngày *16/12/2016* đến ngày *15/12/2017*)

| Đơn vị | Số cuộc thanh tra | | | | | | | Số đơn vị được thanh tra | Số đơn vị có vi phạm | Tổng vi phạm | | Kiến nghị thu hồi | | Kiến nghị khác | | Kiến nghị xử lý | | | | Đã thu | | Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý vi phạm thanh tra | | | | | | | | Ghi chú | |
|-----------|-------------------|----------------------|-----------------------------|---------------|----------|------------------------------|----------------------|--------------------------|----------------------|---|----------|-------------------|----------|----------------|----------|-----------------|---------|-------------------------|-----------|-------------|----------|---|---------------------------|--------|----------|--------|---------------------|---------|------------|---------|-----------|
| | Tổng số | Đang thực hiện | | Hình thức | | Tiến độ | | | | Tiền (hoặc tài sản quy thành tiền) (Tr.đ) | Đất (m2) | Tiền (Tr.đ) | Đất (m2) | Tiền (Tr.đ) | Đất (m2) | Hành chính | | Chuyển cơ quan điều tra | | Tiền (Tr.đ) | Đất (m2) | Tổng số KLTT và QĐ xử lý đã kiểm tra, đôn đốc | Kết quả kiểm tra, đôn đốc | | | | | | | | |
| | | Kỳ trước chuyển sang | Triển khai trong kỳ báo cáo | Theo Kế hoạch | Đặt xuất | Kết thúc thanh tra trực tiếp | Đã ban hành kết luận | | | | | | | | | Tổ chức | Cá nhân | Vụ | Đổi tương | | | | Tiền (Tr.đ) | | Đất (m2) | | Đã xử lý hành chính | | Đã khởi tố | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | Phải thu | Đã thu | Phải thu | Đã thu | Tổ chức | Cá nhân | Vụ | | Đổi tương |
| MS | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | 29 | 30 | |
| Tổng cộng | 89 | 18 | 71 | 68 | 21 | 75 | 52 | 585 | 93 | 27.434 | 5.390 | 11.367 | 5.390 | 16.067 | - | 19 | 32 | 1 | - | 6.026 | - | 39 | 2.825 | 1.822 | - | - | - | - | - | - | - |

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH
(Kèm theo Báo cáo số *11* /BC-UBND ngày *10/01/2018* của UBND tỉnh Hà Tĩnh)
(Số liệu tính từ ngày *16/12/2016* đến ngày *15/12/2017*)

| Đơn vị | Số cuộc thanh tra, kiểm tra | | | Số cá nhân được thanh tra, kiểm tra | | Số tổ chức được thanh tra, kiểm tra | | Kết quả | | | | | | | | | | | | | | Ghi chú | | | | | | |
|-------------|-----------------------------|----------------|-------------------|-------------------------------------|--------------|-------------------------------------|--------------|---------------|------------|--|------------|------------|-----------------|---------------|--------------|---------------------------|-------------------------------|----------|----------|-------------------------|--------------|------------|----------------|--------------|--------------|--------------|----------|--|
| | Tổng số | Thành lập đoàn | Thanh tra độc lập | | | | | Số có vi phạm | | Số QĐ xử phạt hành chính được ban hành | | | Số tiền vi phạm | | | Số tiền kiến nghị thu hồi | Số tiền xử lý tài sản vi phạm | | | Số tiền xử phạt vi phạm | | | Số tiền đã thu | | | | | |
| | 0 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | 0 | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Tổng | 381 | 138 | 243 | 141 | 1.056 | 731 | 1.165 | 1.133 | 623 | 510 | 780 | 483 | 297 | 14.684 | 5.767 | 8.917 | 2.211 | 0 | 0 | 0 | 3.006 | 960 | 2.046 | 2.927 | 1.011 | 1.916 | 0 | |

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

Biểu 2f

CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THANH TRA
(Kèm theo Báo cáo số *M* /BC-UBND ngày 10/01/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)
(Số liệu tính từ ngày 16/12/2016 đến ngày 15/12/2017)

| Đơn vị | Ban hành văn bản quản lý, chỉ đạo (Bộ, ngành, tỉnh, TP) về công tác thanh tra | | Tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân | | | | Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm | | | | | | Kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra trách nhiệm, quyết định xử lý | | | | Ghi chú | | | | |
|-------------|---|----------------------------------|--|-------|------------------------------------|--------|----------------------------------|-----------|--|-----------|----------------------|----------------------------|--|-------------------------------------|------------------|---------|---------|-------------------------------|---------|---------------------|---------|
| | | | Pháp luật về thanh tra | | Pháp luật về thanh tra, KNTC, PCIN | | Thực hiện pháp luật về thanh tra | | Thực hiện pháp luật về thanh tra, KNTC, PCIN | | Số đơn vị có vi phạm | Kiến nghị xử lý | | Tổng số KLT và QĐ xử lý đã kiểm tra | Kết quả kiểm tra | | | | | | |
| | Số văn bản ban hành mới | Số văn bản được sửa đổi, bổ sung | Lớp | Người | Lớp | Người | Số cuộc | Số đơn vị | Số cuộc | Số đơn vị | | Kiểm điểm, rút kinh nghiệm | | | Hành chính | | | Đã kiểm điểm, rút kinh nghiệm | | Đã xử lý hành chính | |
| | | | | | | | | | | | | Tổ chức | Cá nhân | | Tổ chức | Cá nhân | | Tổ chức | Cá nhân | Tổ chức | Cá nhân |
| MS | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 |
| Tổng | | | | | 97 | 11.020 | | | 32 | 49 | 28 | | | | | | | | | | |

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

Biểu 1g

TỔNG HỢP KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, XỬ LÝ THAM NHŨNG PHÁT HIỆN QUA CÔNG TÁC CỦA NGÀNH THANH TRA

(Kèm theo Báo cáo số *M* /BC-UBND ngày *10*/01/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

(Số liệu tính từ ngày 16/12/2016 đến ngày 15/12/2017)

| Đơn vị phát hiện | Số vụ | Số người | Tài sản tham nhũng | | | | Kiến nghị thu hồi | | | | Đã thu | | | | Kiến nghị xử lý | | | | Kết quả xử lý | | | | Xử lý trách nhiệm người đứng đầu | Ghi chú | |
|---------------------|-------|----------|--------------------|---------------|---|----------|-----------------------|---------------|---|----------|--------------------|---------------|---|-------------|-----------------|---------|----------------------------|-----------|------------------------|---------|------------|-----------|--|---------|-----------|
| | | | Tổng tiền (Trđ) | Tiền (Trđ) | Tài sản khác (quy đổi ra tiền Trđ) | Đất (m2) | Tổng tiền (Trđ) | Tiền (Trđ) | Tài sản khác (quy đổi ra tiền) Trđ | Đất (m2) | Tổng tiền (Trđ) | Tiền (Trđ) | Tài sản khác (quy đổi ra tiền Trđ) | Đất (m2) | Hành chính | | Chuyển cơ quan điều tra | | Đã xử lý hành chính | | Đã khởi tố | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | Tổ chức | Cá nhân | Vụ | Đối tượng | Tổ chức | Cá nhân | Vụ | Đối tượng | | | Kiến nghị |
| MS | 1 | 2 | 3=4+5 | 4 | 5 | 6 | 7=8+9 | 8 | 9 | 10 | 11=12+13 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 |
| | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA LẠI
(Kèm theo Báo cáo số *11* /BC-UBND ngày *10/01/2018* của UBND tỉnh Hà Tĩnh)
(Số liệu tính từ ngày *16/12/2016* đến ngày *15/12/2016*)

| Đơn vị | Số cuộc thanh tra lại | | | | | Cơ sở thanh tra lại (số cuộc) | | | | | Số đơn vị đã thanh tra lại | Số đơn vị có vi phạm phát hiện qua thanh tra lại | Vi phạm về kinh tế phát hiện qua thanh tra lại | | Kiến nghị thu hồi | | Kiến nghị khác | | Kiến nghị xử lý | | | | Kết quả thực hiện | | | | Ghi chú | | |
|--------|-----------------------|----------------------|-----------------------------|----------|----------------------|--|--|---------------------------------|---|---|----------------------------|--|--|-----------------------|-------------------|-----------------------|----------------|-----------------------|-----------------|---------|-------------------------|-----------|-------------------|------------------------------|---------------------|---------|---------|------------|-----------|
| | Tổng số | Đang thực hiện | | Tiến độ | | Vi phạm trình tự, thủ tục dẫn đến sai lệch nghiêm trọng KL | Nội dung kết luận không phù hợp chứng cứ | Sai lầm trong áp dụng PL khi KL | Có ý làm sai lệch hồ sơ hoặc có ý KL trái pháp luật | Vi phạm nghiêm trọng chưa được phát hiện đầy đủ | | | Tiền (Trđ) | Đất (m ²) | Tiền (Trđ) | Đất (m ²) | Tiền (Trđ) | Đất (m ²) | Hành chính | | Chuyển cơ quan điều tra | | Tiền đã thu (Trđ) | Đất đã thu (m ²) | Đã xử lý hành chính | | | Đã khởi tố | |
| | | Kỳ trước chuyển sang | Triển khai trong kỳ báo cáo | Kết thúc | Đã ban hành kết luận | | | | | | | | | | | | | | Tổ chức | Cá nhân | Vụ | Đối tượng | | | Tổ chức | Cá nhân | | Vụ | Đối tượng |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| MS | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | 29 |
| Tổng | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH